

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG

Quốc lộ 91, khóm An Thới, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

An Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG

Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 16 tháng 04 năm 2026 (Thứ năm)
Địa điểm: Khách sạn Đông Xuyên - Số 9A, Đường Lương Văn Cù, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thời gian	Nội dung
8h00-8h30	- Tiếp đón cổ đông và cung cấp tài liệu
8h30-9h00	- Tuyên bố lý do triệu tập Đại hội
	- Báo cáo cổ đông hiện diện và điều kiện tiến hành đại hội
	- Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu
	- Thông qua chương trình Đại hội
	- Thông qua quy chế tổ chức Đại hội
9h00-10h00	- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026
	- Báo cáo của BGĐ về tình hình thực hiện SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026
	- Báo cáo của BKS về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025
	- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán
10h00-10h30	- Trình bày các Tờ trình:
	* Tờ trình về việc thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo của BGĐ, báo cáo của BKS, báo cáo tài chính năm 2025
	* Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025
	* Tờ trình về việc thù lao của HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2026
	* Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty
	* Tờ trình về việc kiểm toán BCTC năm 2026
	- Thảo luận
	- Biểu quyết thông qua các nội dung
10h30-10h45	- Giải lao
10h45-11h00	- Thông qua Biên Bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội
	- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN

Trần Anh Tấn



QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây được gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của thuộc phạm vi chương trình Đại hội và theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ công ty.
2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác đủ điều kiện chứng minh), Thư mời, Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông, họ tên của cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết).
3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc được ủy quyền theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
4. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, tích cực tham gia đóng góp vào các nội dung của Đại hội, khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông phải đăng ký và tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.



Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban là Trưởng ban Kiểm soát Công ty và một số ủy viên do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang lựa chọn, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có đủ điều kiện chứng minh), Thư mời, Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền), đồng thời có nghĩa vụ phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Chủ tọa đoàn đề cử và được thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết; tiến hành kiểm tra số lượng Thẻ biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết; lập biên bản kiểm phiếu và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu và giao lại biên bản cho Ban tổ chức đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Chủ tọa đoàn gồm 01 Chủ tọa là Chủ tịch HĐQT và một số ủy viên do Chủ tịch HĐQT giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa đoàn tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa đoàn cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

1. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Chủ tọa đề cử và được đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Thư ký có chức năng lập Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.



CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập cuộc họp Đại hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Đối với việc thông qua loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Các vấn đề khác được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 11. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ và công bố thông tin theo quy định.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.



CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương, 13 Điều được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang thông qua ngày 16 tháng 04 năm 2026 và có hiệu lực để tiến hành Đại hội kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI TRƯỞNG BAN

Trần Anh Tấn



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính thưa: - Quý vị Đại biểu

- Quý vị Cổ đông của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang

Tôi xin thay mặt HĐQT Công ty báo cáo tóm tắt các hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026.

Năm 2025, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, không đồng đều và nhiều bất ổn, áp lực lạm phát đã giảm, chính sách tiền tệ tiếp tục được nới lỏng, điều kiện tài chính cải thiện nhờ lạc quan về tác động tiềm năng của công nghệ mới, đầu tư trí tuệ nhân tạo (AI) mạnh mẽ trở thành xu thế mới và động lực quan trọng để nâng cao sức cạnh tranh, năng suất lao động của các quốc gia. Bên cạnh đó, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, cuộc chiến thuê quan nỏ ra gây ra những xáo trộn trong dòng chảy thương mại và dòng vốn đầu tư trên toàn cầu, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, căng thẳng chính trị, xung đột quân sự; thiên tai, biến đổi khí hậu, ... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế của các nước.

Trong nước, Chính phủ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, ổn định thị trường tiền tệ. Điều hành linh hoạt, hài hòa, hợp lý giữa lãi suất và tỷ giá phù hợp với tình hình thị trường. Tích cực chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, phát triển kinh tế tư nhân. Thực hiện nhiều giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển. Kết quả tăng trưởng kinh tế cả năm 2025 đạt 8,02%, lạm phát bình quân năm 2025 là 3,21%.

Với chủ trương phát triển khu vực Đồng bằng sông Cửu Long theo hướng bền vững, hạ tầng giao thông đồng bộ, thích ứng với biến đổi khí hậu với các dự án phát triển hạ tầng, điện gió, điện năng lượng mặt trời, đề kè chống sạt lở, ... tiếp tục được triển khai thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 đối mặt với không ít khó khăn, thách thức khi nguồn cung nguyên liệu cát, đất hạn chế, tập trung cho các công trình giao thông trọng điểm, sau sáp nhập các đơn vị hành chính các công trình xây dựng ít triển khai, áp lực cạnh tranh trên thị trường ngày càng quyết liệt, ... đã ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự điều hành Ban giám đốc theo đúng kế hoạch, định hướng đã hoạch định và linh hoạt theo diễn biến của thị trường. Kết quả năm 2025 Công ty đã hoàn thành các vượt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết đề ra. Cụ thể, về doanh thu năm 2025 đạt 360 tỷ đồng, đạt 138% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 21,4 tỷ đồng, đạt 134% kế hoạch năm.



I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

1. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và pháp luật hiện hành; quyết nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động công ty theo đúng định hướng, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đề ra.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ với Ban giám đốc nhằm nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và có hướng chỉ đạo kịp thời, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm, tuân thủ đúng pháp luật.

- Thực hiện theo đúng quy định Điều lệ, quy chế quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã họp 18 lần và đã ban hành 25 nghị quyết, quyết định với các nội dung chủ yếu đã được thông qua về tổ chức đại hội đồng cổ đông, chi trả cổ tức, vay vốn ngắn hạn ngân hàng, phê duyệt tiền lương, kiểm toán báo cáo tài chính, hợp đồng bán hàng với các bên liên quan, ... và các vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền, đúng với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	03/NQ-ACECO-HĐQT	20/01/2025	Nghị quyết V/v ban hành kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025	100%
02	05/NQ-ACECO-HĐQT	24/02/2025	Nghị quyết V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024	100%
03	07/NQ-ACECO-HĐQT	24/02/2025	Nghị quyết V/v mua xe ô tô phục vụ công tác quản lý, kinh doanh	100%
04	09/QĐ-ACECO-HĐQT	20/03/2025	Quyết định V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
05	11/NQ-ACECO-HĐQT	24/03/2025	Nghị quyết V/v quyết toán quỹ tiền lương năm 2024	100%
06	13/NQ-ACECO-HĐQT	29/03/2025	Nghị quyết về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025	100%
07	15/NQ-ACECO-HĐQT	29/03/2025	Nghị quyết về nội dung biểu quyết của người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Công ty tại Công ty CP bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa	100%
08	17/NQ-ACECO-HĐQT	16/04/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là CN Xây Lắp và Cung ứng Vật tư Thiết bị - VINAINCON	100%
09	21/NQ-ACECO-HĐQT	26/05/2025	Nghị quyết V/v phân phối tiền thưởng cho HĐQT, BKS và Thư ký năm 2024	100%
10	23/NQ-ACECO-HĐQT	20/06/2025	Nghị quyết V/v phê duyệt đơn giá tiền	100%



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			lương năm 2025	
11	25/NQ-ACECO-HĐQT	02/07/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty TNHH MTV Xây Lắp Điện 2	100%
12	27/NQ-ACECO-HĐQT	11/07/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	100%
13	29/NQ-ACECO-HĐQT	24/07/2025	Nghị quyết về kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2025 và KH SXKD 06 tháng cuối năm 2025	100%
14	31/NQ-ACECO-HĐQT	24/07/2025	Nghị quyết V/v vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng BIDV An Giang	100%
15	32/NQ-ACECO-HĐQT	24/07/2025	Nghị quyết V/v vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng Vietinbank An Giang	100%
16	35/NQ-ACECO-HĐQT	28/07/2025	V/v trả cổ tức năm 2024 đợt cuối	100%
17	37/NQ-ACECO-HĐQT	28/07/2025	Nghị quyết V/v chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	100%
18	39/NQ-ACECO-HĐQT	28/07/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty TNHH MTV Xây Lắp Điện 2	100%
19	41/NQ-ACECO-HĐQT	07/08/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty TNHH MTV Xây Lắp Điện 4	100%
20	43/NQ-ACECO-HĐQT	18/08/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	100%
21	45/NQ-ACECO-HĐQT	15/09/2025	Nghị quyết V/v tổ chức cho cán bộ chủ chốt đi tham quan nghỉ mát	100%
22	47/NQ-ACECO-HĐQT	29/10/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	100%
23	49/NQ-ACECO-HĐQT	14/11/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	100%
24	51/NQ-ACECO-HĐQT	22/12/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	100%
25	53/NQ-ACECO-HĐQT	29/12/2025	Nghị quyết V/v chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	100%

- Về giá trị thực hiện hợp đồng, giao dịch liên quan như sau:

* Về hợp đồng bán sản phẩm bê tông:



Đvt: đồng

STT	Tên đơn vị	Số NQ	Ngày	Giá trị hợp đồng trước thuế	Giá trị đã thực hiện trước thuế
1	Chi nhánh Xây Lắp và Cung Ứng Vật Tư Thiết Bị	17	16/04/2025	27.940.000	27.940.000
2	Công ty TNHH MTV Xây Lắp Điện 2	25	02/07/2025	222.930.000	222.930.000
		39	28/07/2025	500.000.000	26.230.000
3	Công ty TNHH MTV Xây Lắp Điện 4	41	07/08/2025	216.036.000	216.036.000
4	Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	27	11/07/2025	3.115.500.000	3.115.500.000
		43	18/08/2025	1.999.500.000	1.999.500.000
		47	29/10/2025	12.710.000	12.710.000
		49	14/11/2025	1.009.800.000	1.009.800.000
		51	22/12/2025	1.009.800.000	1.009.800.000
		53	29/12/2025	12.285.900.000	Thực hiện năm 2026
	Tổng cộng				7.640.446.000

* Giao dịch khác:

STT	Tên đơn vị	Nội dung	Giá trị
1	Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hoà	Cổ tức nhận được	507.000.000
2	Tổng Công ty CP Xây dựng công nghiệp Việt Nam	Cổ tức đã trả	5.412.865.500
	Tổng cộng		5.919.865.500

- Về thù lao của HĐQT và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 quyết nghị.

Tổng tiền thù lao và tiền thưởng của HĐQT nhận trong năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
1	Trần Anh Tấn	Chủ tịch HĐQT	222.000.000	
2	Lê Duy Cửu	TV HĐQT	48.000.000	(*)
3	Nguyễn Thanh Gắn Em	TV HĐQT	148.000.000	
4	Phạm Bửu Lộc	TV HĐQT	148.000.000	
5	Tạ Văn Mẫn	TV HĐQT	148.000.000	
	Tổng cộng		714.000.000	

(*): Tiền thưởng của Giám đốc được nhận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.



2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

2.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

- Với những yếu tố thuận lợi và khó khăn của năm 2025 cùng với nền tảng kinh nghiệm vững chắc; uy tín, thương hiệu tốt; đồng thời với sự nỗ lực hết mình của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty cổ phần bê tông ly tâm An Giang đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã quyết nghị.

- Năm 2025, Công ty đã đạt doanh thu cao nhất so với các năm với mức khoản 360 tỷ đồng vượt 38% so với kế hoạch và bằng 118% so với năm 2024 và lợi nhuận sau thuế đạt được 17,18 tỷ đồng vượt 34% so với kế hoạch và bằng 113% so với năm 2024.

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt quản lý điều hành Công ty, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành, bảo toàn vốn và quyền lợi của cổ đông.

2.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

- Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, những quy chế, quy định đã ban hành, Ban giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị giám sát, kiểm tra Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết HĐQT thông qua các báo cáo định kỳ tại các cuộc họp Hội đồng quản trị.

- Trong năm, Hội đồng quản trị đánh giá Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra, góp phần thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Ban giám đốc đã thực hiện điều hành linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiếp cận thị trường đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, hiệu quả, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị thực hiện quản trị công ty theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty đại chúng, thực hiện đúng Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị lãnh đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện tốt nhất để Ban điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch và nhiệm vụ được giao.

- Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành kế hoạch hoạt động trong năm 2026

- Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, góp phần định hướng chiến lược phát triển Công ty trong ngắn hạn và dài hạn.

2. Về sản xuất kinh doanh:

Dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn diễn biến phức tạp, khó lường. Giá vật tư, dịch vụ đầu vào đang biến động tăng cao, nguyên liệu cát, đá ngày một khan hiếm. Áp



lực cạnh tranh trong ngành ngày càng quyết liệt. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chiến lược phát triển an toàn và tăng trưởng bền vững với định hướng sau:

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

- + Doanh thu: 280 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 17 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: 13,6 tỷ đồng
- + Cổ tức: tối thiểu 25% vốn góp

- Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sản xuất các sản phẩm truyền thống như trụ điện, cọc bê tông ly tâm, giữ vững khách hàng, thị trường tiêu thụ nhằm đảm bảo doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch, nhất là ổn định cổ tức cho cổ đông.

- Tập trung cải tiến, sắp xếp lại dây chuyền sản xuất nhằm ổn định chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng tính cạnh tranh về giá bán, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, an toàn trong hoạt động sản xuất cho người lao động và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục duy trì ổn định tiền lương và từng bước cải thiện thu nhập cho người lao động để nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 quyết nghị.

3. Về quản trị công ty:

- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện quản trị cụ thể của Công ty nhằm minh bạch trong quản lý điều hành và giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh.

- Đầu tư công nghệ, nghiên cứu sản phẩm mới nhằm phục vụ nhu cầu của thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận trong thời gian tới.

- Đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động; xây dựng các chính sách lương thưởng hấp dẫn để duy trì, thu hút nguồn nhân lực. Đề cao tính kỷ luật và trách nhiệm cá nhân để đáp ứng nhu cầu hiện tại và trong tương lai của công ty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Anh Tấn



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính thưa: - Quý vị Đại biểu

- Quý vị Cổ đông của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang

Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang là đơn vị sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp với sản phẩm chủ lực là trụ điện và cọc bê tông. Là một đơn vị lâu năm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hạ tầng, phát triển lưới điện quốc gia nên có nhiều lợi thế, cơ hội tham gia thị trường, phát triển doanh nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay có nhiều đơn vị cùng ngành với công nghệ tiên tiến, hiện đại, tài chính mạnh tham gia nên thị trường tiêu thụ sản phẩm ngày càng thu hẹp, áp lực cạnh tranh ngày càng lớn ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, các công trình thi công xây lắp điện được triển khai nhiều, Công ty đã ký được nhiều đơn hàng, phải tăng ca sản xuất mới có thể đáp ứng được tiến độ cung cấp sản phẩm cho khách hàng. Tuy nhiên, trong 06 tháng cuối năm 2025, các công trình thi công chậm lại do ảnh hưởng bởi sự sắp nhập các đơn vị hành chính, Công ty phải giảm giá bán để nhận được đơn hàng; sắp xếp, duy trì sản xuất và tạo việc làm cho người lao động.

Được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, sự cố gắng Ban Giám đốc và tập thể người lao động, Công ty đã thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 quyết nghị.

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH NĂM 2024	KH NĂM 2025	TH NĂM 2025	% TH2025/ TH2024	% TH2025/ KH2025
1	Doanh thu	Tr.đồng	305.779	260.000	359.975	117,72%	138,45%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	19.043	16.000	21.374	112,24%	133,59%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	15.267	12.800	17.181	112,54%	134,23%
4	Tổng quỹ lương thực hiện	Tr.đồng	46.742	44.700	57.034	122,02%	127,59%
5	Lao động bình quân	Người	335	340	356	106,27%	104,71%
6	Tiền lương bình quân	Tr.đ/người /tháng	11,6	11	13,4	115,52%	121,82%

2. Công tác đầu tư mua sắm TSCĐ:

Trong trong năm 2025, tình hình đầu tư mua sắm TSCĐ của Công ty như sau:



STT	Nội dung	Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	TH/KH (%)
I	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000	2.178	36,3%
	Máy hàn nòng trụ		1.373	
	Máy cắt thép chính xác		598	
	Máy căng thép 250 tấn		206	
II	Thiết bị phục vụ sản xuất	4.000	3.534	88,34%
	02 Máy phay kim loại		244	
	08 Máy hàn Mig		304	
	02 Khuôn trụ 14m		235	
	05 Khuôn cống 1000/1200 L=1,2m		152	
	Xe tải cầu		2.056	
	Nhà vệ sinh xưởng trung thế		543	
III	Đầu tư ngoài kế hoạch		1.283	
	Xe ô tô 7 chỗ		1.283	
	Tổng cộng	10.000	6.995	69,95%

3. Tình hình tài chính Công ty

Theo báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

3.1. Tình hình tài sản:

Đvt: đồng		
CHỈ TIÊU	01/01/2025	31/12/2025
I. Tài sản ngắn hạn	163.169.839.030	138.406.403.063
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	39.622.430.115	20.757.424.092
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	108.000.000	108.000.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	68.910.053.838	63.640.471.419
4. Hàng tồn kho	54.048.169.831	53.652.915.470
5. Tài sản ngắn hạn khác	481.185.246	247.592.082
II. Tài sản dài hạn	21.750.435.125	23.240.355.798
1. Tài sản cố định	15.410.975.347	16.928.648.747
2. Tài sản dở dang dài hạn		



Dvt: đồng

CHỈ TIÊU	01/01/2025	31/12/2025
3.Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.900.000.000	3.900.000.000
4.Tài sản dài hạn khác	2.439.459.778	2.411.707.051
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	184.920.274.155	161.646.758.861

Cuối năm 2025 tổng tài sản của Công ty là 161,65 tỷ đồng, giảm 23,27 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2024 (tương ứng với tỷ lệ giảm 12,59%). Trong cơ cấu tài sản, cuối năm 2025 biến động giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do tài sản ngắn hạn giảm 24,76 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 15,18%), trong đó Tiền và tương đương tiền giảm 18,87 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn hạn giảm 5,27 tỷ đồng và Tài sản dài hạn tăng 1,5 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ tăng 6,85%) trong đó chủ yếu do Tài sản cố định tăng 1,5 tỷ đồng.

3.2 Tình hình nợ phải trả

Dvt: đồng

NỢ PHẢI TRẢ	01/01/2025	31/12/2025
I. Nợ ngắn hạn	110.511.687.216	86.860.605.859
1. Phải trả người bán ngắn hạn	22.478.473.417	16.696.194.812
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	10.185.883.683	2.708.767.918
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.858.044.500	2.515.411.885
4. Phải trả người lao động	11.323.812.220	10.074.346.584
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	70.000.000	73.500.000
6. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	839.204.414	899.152.991
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	50.650.989.683	43.435.245.177
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	10.936.798.718	10.287.348.411
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	168.480.581	170.638.081
II. Nợ dài hạn	2.831.827.000	1.055.827.000
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2.831.827.000	1.055.827.000
TỔNG CỘNG	113.343.514.216	87.916.432.859

Nợ phải trả của Công ty cuối năm 2025 là 87,92 tỷ đồng, giảm 25,43 tỷ đồng so với năm 2024 (tương ứng với tỷ lệ giảm 22,43%). Trong cơ cấu nợ phải trả, cuối năm 2025 biến động giảm so với cùng kỳ năm trước do nợ ngắn hạn giảm 23,65 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 21,4%), trong đó chủ yếu do phải trả người bán giảm 5,78 tỷ đồng, người mua trả tiền trước giảm 7,48 tỷ đồng, thuế phải nộp giảm 1,34 tỷ đồng, phải trả người lao động giảm 1,25 tỷ đồng, vay ngắn hạn giảm 7,22 tỷ đồng và Nợ dài hạn giảm 1,78 tỷ đồng do nợ vay trung hạn giảm.



3.3. Các chỉ số tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,48	1,59
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,99	0,98
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	61,29	54,39
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	158,35	119,24
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn	lần	4,55	5,53
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,65	2,23
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,99	4,77
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	21,33	23,30
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8,26	10,63
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh	%	6,17	5,86
doanh/Doanh thu thuần			

Nhìn chung, chỉ tiêu về khả năng thanh toán, năng lực hoạt động và chỉ tiêu khả năng sinh lời giữ ổn định và tốt hơn năm trước. Công ty vẫn duy trì được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đến ngày 18/03/2026 là: 3.050.781 cổ phần

Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.050.781 cổ phiếu

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: không



+ Số lượng cổ phiếu được chuyển nhượng tự do là: 3.050.781 cổ phiếu

- Cổ tức đã chia cho các cổ đông: thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cổ tức năm 2024 Công ty đã trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 35%/vốn góp (3.500 đồng/cổ phần) theo đúng Nghị quyết đề ra.

5. Về chi trả tiền lương và lợi ích khác của Ban Giám đốc.

Công ty thanh toán tiền lương và lợi ích khác cho Ban Giám đốc và người quản lý khác trong năm 2025 với tổng số tiền là 2.437 triệu đồng, chi tiết:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (triệu đồng)
1	Lê Duy Cửu	Giám đốc	1.321
2	Nguyễn Thanh Gần Em	Phó Giám đốc	585
3	Trịnh Tấn Đệ	Kế toán trưởng	531
	Tổng cộng		2.437

6. Về kiểm toán BCTC năm 2025: Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2025 với Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam trình tự theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

Ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được chấp thuận toàn bộ và không có ý kiến loại trừ.

7. Những tiến bộ công ty đã đạt được: Công ty thực hiện đầu tư thiết bị, khuôn mẫu phục vụ sản xuất; bố trí sản xuất phù hợp tại nhà máy Mỹ Thới, Nhà máy Bình Hoà nhằm duy trì sản xuất ổn định và tăng năng lực sản xuất của Công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Dự báo tình hình năm 2026:

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới, khu vực và trong nước còn diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; căng thẳng chính trị, xung đột quân sự, cạnh tranh thương mại, chính sách tiền tệ của một số nền kinh tế lớn còn chứa đựng yếu tố bất định, áp lực tăng tỷ giá vẫn còn tiếp diễn,... sẽ ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu. Trong nước, Chính phủ tiếp tục đưa ra nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường và động lực để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh; tập trung đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông, công trình trọng điểm, phát triển lưới điện, ...

Về giá cả nguyên vật liệu, dịch vụ đầu vào nhất là cát, đá ngày càng khan hiếm nên giá ngày càng tăng; giá xăng dầu tăng cao; giá thép nhập khẩu còn biến động khó lường, các vật tư khác như thép xây dựng, xi măng, ... đều biến động tăng do ảnh hưởng biến động giá xăng dầu.

Về thị trường tiêu thụ sản phẩm ngày càng cạnh tranh quyết liệt nhất là về giá bán nên đầu ra cho sản phẩm sẽ còn nhiều khó khăn trong thời gian tới.

Theo định hướng của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty sẽ tiếp tục duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh với các sản phẩm trụ điện và cọc bê tông. Tập trung khai thác thị trường trong Tỉnh và các Tỉnh lân cận trong khu vực; các dự án đầu tư nhà



xưởng công nghiệp, dân dụng trong và ngoài tỉnh, dự án phát triển hạ tầng; các dự án đề kè chống sạt lở, điện năng lượng tái tạo, điện gió ...

Với thị phần hiện tại và nguồn lực hiện có của Công ty cùng với tình hình thị trường năm 2026 nhận định còn nhiều khó khăn, thách thức, Ban giám đốc Công ty đề xuất kế hoạch năm 2026 như sau:

2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	280.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	17.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	13.600
4	Cổ tức/vốn điều lệ	%	25

3. Kế hoạch đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ năm 2026:

STT	Tên hạng mục, công trình	Giá trị (triệu đồng)
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	5.000
2	Thiết bị sản xuất	5.000
	Tổng cộng	10.000

Căn cứ tình hình thực tế về sản xuất trong năm cũng như hiện trạng máy móc, thiết bị và nhu cầu thị trường, Công sẽ triển khai đầu tư vừa đảm bảo duy trì sản xuất, vừa mang lại hiệu quả sau đầu tư.

4. Biện pháp thực hiện:

Theo định hướng của HĐQT, Ban giám đốc Công ty sẽ tiếp tục kiên định chiến lược phát triển an toàn, tăng trưởng bền vững để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 với các biện pháp sau:

- Thực hiện kế hoạch linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường.
- Tìm kiếm và chọn lựa các khách hàng uy tín, có điều kiện thanh toán tốt, tài chính mạnh.
- Tiếp tục đầu tư cải tạo dây chuyền sản xuất, bố trí sản xuất hợp lý.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư chiều sâu để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.
- Thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất; chiết lược giá bán linh hoạt, hiệu quả, cạnh tranh; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2026.
- Duy trì phát triển Công ty bền vững, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông và thu nhập của người lao động ở mức tốt nhất.



Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang
Địa chỉ: QL 91, khóm An Thới, phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang
Điện thoại: 0296 3931 183 - 0296 3931 184-Fax: 02963 931 187
Website: <http://www.aceco.com.vn> - Email: kinhdoanh@aceco.com.vn

Với sự lãnh đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự kiểm soát chặt chẽ của Ban kiểm soát và sự điều hành linh hoạt của Ban giám đốc cùng với sự đoàn kết, nỗ lực hết mình của tập thể người lao động, Công ty sẽ phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 ở mức tốt nhất.

TM.BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
GIÁM ĐỐC

Lê Duy Cửu

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, ngày 17/4/2025 của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam lập ngày 09/3/2026;
- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát công ty xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty với những nội dung chủ yếu sau:
- Đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025;
- Kết quả tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2025 của Công ty;
- Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát;
- Nhận xét và một số kiến nghị.

I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty:

1. Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
I	Lợi nhuận sau thuế	15.267	15.267	100
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	18.174	18.174	100
1	Chia cổ tức (35% VDL)	10.678	10.678	100
2	Trích lập các quỹ	4.350	4.350	100
	- Quỹ khen thưởng	2.500	2.500	100
	- Quỹ phúc lợi	800	800	100
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	1.050	1.050	100
3	Lợi nhuận chuyển sang năm 2025	3.146	3.146	100

Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2024 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.

2. Nghị quyết thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 37/NQ-ACECO-HĐQT ngày 28/7/2025 về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, theo đó chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (đơn vị đủ điều kiện theo thông báo của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, giao Giám đốc công ty ký kết hợp đồng kiểm toán, trình tự, thủ tục thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

3. Thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, như sau:

Chức danh	Số người	Nghị quyết	Thực hiện	% TH
Chủ tịch HĐQT	01	72.000.000	72.000.000	100
Thành viên HĐQT	04	192.000.000	192.000.000	100
Trưởng BKS	01	48.000.000	48.000.000	100
Thành viên BKS	02	48.000.000	48.000.000	100
Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty	01	24.000.000	24.000.000	100
Tổng cộng		384.000.000	384.000.000	100

4. Nghị quyết về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025		
		Nghị quyết	Thực hiện	% TH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	260.000	361.079	138,9
2	Lợi nhuận trước thuế	16.000	21.374	133,6
3	Lợi nhuận sau thuế	12.800	17.181	134,2
4	Tổng quỹ lương	44.706	57.034	127,6
5	Lao động bình quân	340	356	104,7
6	Tiền lương bình quân (trđ/người/tháng)	11	13,4	121,8

Trong năm 2025, với sự nỗ lực của cán bộ và tập thể người lao động, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết

ĐHĐCĐ đề ra, tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 138,9% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 134,2% kế hoạch.

- Về đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị sản xuất:

T T	Nội dung	Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	TH/KH (%)
I	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000	2.178	36,3
1	Máy hàn nòng trụ		1.373	
2	Máy cắt thép chính xác		598	
3	Máy căng thép 250 tấn		206	
II	Thiết bị phục vụ sản xuất	4.000	3.533	88,3
1	Máy phay kim loại (02 máy)		244	
2	Máy hàn Mig (08 máy)		304	
3	Khuôn trụ 14m (02 khuôn)		235	
4	Khuôn cổng 1000/1200 L=1,2m (05 khuôn)		152	
5	Xe tải Hino		2.056	
6	Nhà vệ sinh xưởng trung thế		543	
III	Đầu tư ngoài kế hoạch		1.283	
1	Xe ô tô 7 chỗ		1.283	
	Tổng cộng	10.000	6.994	69,9

Công ty đã thực hiện đúng các quy định về công tác đầu tư, mua sắm tài sản. Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị, cải tạo dây chuyền sản xuất trong năm 2025 với giá trị là 5.711 triệu đồng, đạt 57,1% kế hoạch và đầu tư ngoài kế hoạch mua 01 xe ô tô 7 chỗ trị giá 1.283 triệu đồng theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 24/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

II. Về báo cáo tài chính năm 2025:

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam lập ngày 09/03/2026.

- Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập (ý kiến kiểm toán độc lập chấp nhận toàn phần). Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
I	Tổng tài sản	161.647	184.920
1	Tài sản ngắn hạn	138.406	163.170
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	63.640	68.910
-	Hàng tồn kho	53.653	54.048
2	Tài sản dài hạn	23.240	21.750
-	Tài sản cố định	16.929	15.411
II	Tổng nguồn vốn	161.647	184.920
1	Nợ phải trả	87.916	113.344
-	Nợ ngắn hạn	86.860	110.512
-	Nợ dài hạn	1.056	2.832
2	Vốn chủ sở hữu	73.730	71.577
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.508	30.508
-	Quỹ Đầu tư phát triển	22.759	22.759
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20.328	18.174
III	Kết quả kinh doanh		
1	Doanh thu thuần	359.975	305.779
2	Lợi nhuận trước thuế	21.374	19.043
3	Lợi nhuận sau thuế	17.181	15.267

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm 2025 là 20.328 triệu đồng, bao gồm Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2025 là 17.181 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế năm 2024 chuyển sang là 3.147 triệu đồng.

Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	14,4	11,8
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	85,6	88,2
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	54,4	61,3
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn (%)	45,6	38,7
5	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,98	0,99
6	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1,59	1,48
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	10,6	8,3
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) (%)	23,3	21,3

Qua bảng đánh giá một số chỉ tiêu nêu trên có thể thấy kết thúc năm 2025 các chỉ số về năng lực tài sản, cơ cấu nợ/vốn, khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng sinh lời của Công ty đạt tốt, phản ánh tình hình tài chính của Công ty ổn định và phát triển, vốn đầu tư được sinh lời cao.

III. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2025

1. Công tác kiểm kê cuối năm

Công ty đã thực hiện đầy đủ công tác kiểm kê, phân loại tài sản khi kết thúc năm 2025.

2. Công tác đối chiếu công nợ

Việc đối chiếu công nợ được Công ty quan tâm tốt, thực hiện thường xuyên định kỳ trước khi lập BCTC hàng quý, năm. Tại ngày 31/12/2025 tỷ lệ đối chiếu nợ phải thu là 99%, công nợ phải trả là 100%.

Về công nợ phải thu, tại ngày 31/12/2025 nợ phải thu của khách hàng là 74,9 tỷ đồng, trong đó còn một số công nợ trong năm không phát sinh, biến động hoặc chỉ có phát sinh việc thanh toán với tổng giá trị là 7,59 tỷ đồng. Công nợ phải thu quá hạn thanh toán, khó đòi mà Công ty xác định là 25,9 tỷ đồng, chiếm 34,6% công nợ phải thu.

Các khoản công nợ khó đòi, nợ quá hạn nói trên đã được Công ty phân tích, đánh giá, cử các cán bộ thường xuyên đối chiếu, đôn đốc thu nợ, cũng như có những biện pháp để thu hồi nợ.

Trong năm 2025, Công ty đã xử lý xóa nợ cho 05 đơn vị trên sổ sách kế toán theo Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-ACECO-HĐQT ngày 20/01/2026. Công ty vẫn tiếp tục theo dõi, có các biện pháp để thu hồi các khoản nợ này, số tiền thu hồi được sẽ tăng thu nhập cho Công ty.

TT	Các đối tượng	Số tiền
1	Công ty CP BTLT Dung Quất	656.786.950
2	Công ty TNHH XD & TM Nam Nguyên	1.736.227.900
3	Công ty TNHH XD Hiệp Lợi	1.628.946.500
4	Công ty CP XL TM Chánh Phúc	4.473.464.600
5	Công ty CP Máy và Thiết bị Hồng Đăng	154.000.000
	Cộng	8.649.425.950

3. Công tác trích lập các khoản dự phòng

Công ty đã thực hiện trích lập các khoản dự phòng theo chế độ tài chính hiện hành, cụ thể:

3.1. Số dư trích lập dự phòng phải thu khó đòi đến ngày 31/12/2025 là 14,7 tỷ đồng, đạt 56,8% tổng nợ quá hạn, số dự phòng phải thu khó đòi trích bổ sung trong năm 2025 là 586 triệu đồng. (Bảng kê chi tiết nợ khó đòi và trích lập dự phòng kèm theo).

3.2. Số dư trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm đến ngày 31/12/2025 là 10,3 tỷ đồng.

Nguồn trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm chuyển sang năm 2025 là 6,2 tỷ đồng, trong năm hết thời hạn bảo hành Công ty không phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành nên đã hoàn nhập giảm chi phí là 5,9 tỷ đồng, đồng thời trích lập bảo hành sản phẩm cho các hợp đồng phát sinh là 10 tỷ đồng.

3.4. Dự phòng đầu tư tài chính:

Số dư trích dự phòng đầu tư tài chính đến ngày 31/12/2025 là với số tiền 476 triệu đồng (đến ngày 31/12/2023 Công ty đã trích 100% giá trị đầu tư tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất) do hiện tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất đang thua lỗ, dừng hoạt động.

4. Đối với các khoản đầu tư tài chính:

Đến thời điểm 31/12/2025, Công ty đầu tư tại các đơn vị như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Giá trị vốn góp đến 31/12/2025	Trích DPĐT tài chính	Tỷ lệ sở hữu (%)	Lợi nhuận năm 2025	Cổ tức thu được trong năm 2025
1	Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu	108		0,8	-	-
2	Công ty cổ Bê tông ly tâm Dung Quất	476	476	1,7	-	-
3	Công ty cổ phần Bê tông ly tâm điện Lực Khánh Hòa	3.900		26	2.885	507

Các khoản đầu tư hiện có Công ty cổ phần Bê tông ly tâm điện Lực Khánh Hòa có lãi trong năm 2025, Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu chưa phát hành BCTC kiểm toán, Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất hiện không có hoạt động sản xuất kinh doanh, ngừng hoạt động nên không thu thập được báo cáo của đơn vị.

5. Tình hình vay vốn ngắn hạn, bảo lãnh tại Ngân hàng:

Hạn mức vay vốn ngắn hạn, bảo lãnh tại Ngân hàng BIDV An Giang năm 2025 là 60 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 31/NQ-ACECO-HĐQT ngày 24/7/2025), dư nợ vay đến 31/12/2025 là 31,2 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị Công ty có Nghị quyết số 38/NQ-ACECO-HĐQT ngày 31/8/2023 thống nhất vay vốn trung hạn tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh An Giang để thực hiện đầu tư Trạm trộn bê tông 75m³, dư nợ vay trung, dài hạn đến ngày 31/12/2025 là 1,9 tỷ đồng.

Hạn mức vay vốn ngắn hạn, bảo lãnh tại Ngân hàng Vietinbank An Giang năm 2025 là 35 tỷ đồng (theo Nghị quyết số 32/NQ-ACECO-HĐQT ngày 24/7/2025), dư nợ vay đến 31/12/2025 là 11,3 tỷ đồng.

Chi phí lãi vay năm 2025 là 2,9 tỷ đồng (năm 2024 là 3,6 tỷ đồng).

6. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:

Năm 2025, Công ty đã nộp các vào ngân sách số tiền là 17 tỷ đồng, trong đó: Thuế GTGT là 11,8 tỷ đồng, thuế TNDN là 4,1 tỷ đồng, thuê đất là 297 triệu đồng, thuế TNCN là 748 triệu đồng. Số thuế còn phải nộp đến 31/12/2025 là 2,5 tỷ đồng.

7. Công tác quản lý đất đai:

Hiện tại công ty đang quản lý, sử dụng 04 khu đất. Khu đất tại Mỹ Thới và Bình Hòa sử dụng cho nhà máy sản xuất; khu đất văn phòng tại phường Bình Đức đang cho thuê và khu đất tại đường Trần Quang Khải đang tìm đối tác cho thuê.

8. Công tác tiền lương:

Tình hình thực hiện quỹ lương năm 2025 như sau: Số dư quỹ tiền lương năm 2024 chuyển sang là 11,3 tỷ đồng, quỹ lương được trích vào chi phí trong năm 2025 với số tiền 57 tỷ đồng. Tại ngày 31/12/2025, quỹ lương phải trả người lao động là 10 tỷ đồng. Quỹ tiền lương được trích phù hợp với đơn giá được duyệt theo Nghị quyết của HĐQT. Tại thời điểm báo cáo quỹ tiền lương năm 2025 của Công ty đã được Tổ thẩm định quyết toán tiền lương Tổng công ty thẩm tra, quyết toán.

IV. Về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và Ban Kiểm soát Công ty năm 2025:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 17/4/2025 của Công ty, đảm bảo theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và được các Ủy viên hội đồng quản trị biểu quyết đồng thuận.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ điều lệ Công ty, công việc chỉ đạo của HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

- Ban Giám đốc điều hành Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm

theo Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025: Ban điều hành Công ty luôn chủ động, nỗ lực trong công việc, đoàn kết, phối hợp tốt trong điều hành sản xuất kinh doanh, đưa ra các đề xuất, giải pháp sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhất hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra; nâng cao năng lực và uy tín của công ty; thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo các quyền, lợi ích cho người lao động; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với NSNN.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ, điều hành Công ty đạt hiệu quả cao, thực hiện vượt mức kế hoạch đề ra.

3. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát hoạt động tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã ban hành và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động độc lập, trung thực và cẩn trọng trong phạm vi công việc được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát hàng kỳ.

Trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra trên một số nội dung sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát tình hình hoạt động Ban điều hành về việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã thông qua;

- Định kỳ, Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp mở rộng do Hội đồng quản trị tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban điều hành; Tham gia đề xuất và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025; Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2025 được soát xét và Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán của Công ty, xem xét ảnh hưởng các sai sót trọng yếu trong kế toán, giám sát việc thực thi các kiến nghị do kiểm toán nêu ra.

- Thù lao và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Họ tên	Chức danh	Năm 2025 (VND)
Ông Lê Đức Thọ	Trưởng BKS	148.000.000
Ông Đinh Văn Thi	Thành viên BKS	74.000.000
Ông Trần Vương Đức	Thành Viên BKS	74.000.000
Tổng cộng		296.000.000

VI. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Năm 2025 với sự chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban Giám đốc, Công ty đã có hoạt động SXKD tốt, thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, thu nhập người lao động được ổn định, cải thiện, tài chính rõ ràng, minh bạch, các rủi ro đã được trích lập dự phòng đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo cho sự phát triển của Công ty.

2. Kiến nghị:

- Cần tập trung hơn vào công tác thu hồi công nợ, tăng cường rà soát, đổi chiều, đôn đốc các bộ phận liên quan để thực hiện tốt việc thu hồi công nợ.

Trên đây là các nội dung Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Xin chân thành cảm ơn Các cổ đông, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã tin tưởng và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Lê Đức Thọ